CÔNG TY TNHH ĐT XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HỢP LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC III

(Ban hành kèm theo Công bố thông tin về năng lực hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số: 09/NL-HL ngày 10/4/2026 của Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Thương mại Hợp Long)

STT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ	Model/Type	Serial Number	Nơi sản xuất	Tình trạng hoạt động
I	**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG**				
	THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM CỌC				
1	Thiết bị quan trắc lỗ khoan - KODEN	DM-604RR	60480365	Japan	Tốt
2	Thiết bị quan trắc lỗ khoan - KODEN	DM-604RR	60480449	Japan	Tốt
3	Thiết bị quan trắc lỗ khoan - KODEN	DM-604RR	60480478	Japan	Tốt
4	Thiết bị kiểm tra cọc động (PDA)	PDA-PAX	5188LE	USA	Tốt
5	Máy siêu âm cọc khoan nhồi MCHA	5068	192.168.0.70	Italia	Tốt
6	Máy siêu âm cọc khoan nhồi Pile Dynamics	CHAQ	8266XC	USA	Tốt
7	Thiết bị kiểm tra tính toàn vẹn của cọc Pile Dynamics (PIT)	PITQ	5332 CF	USA	Tốt
8	Thiết bị nội soi lòng cọc	-	2552000244761	Trung Quốc	Tốt
	Bộ thiết bị đồng bộ (Kích thuỷ lực, đồng hồ áp suất, bơm) thí nghiệm nén tĩnh cọc				
9	**Thiết bị thuỷ lực bộ 500 tấn**				
	Kích 2 chiều 500 tấn H490 mm ; D405 mm	Trụ đứng	HL 500T-1	Trung Quốc	Tốt
	Kích 2 chiều 500 tấn H490 mm ; D405 mm	Trụ đứng	HL 500T-2	Trung Quốc	Tốt
	Kích 2 chiều 500 tấn H490 mm ; D405 mm	Trụ đứng	HL 500T-3	Trung Quốc	Tốt
	Kích 2 chiều 500 tấn H490 mm ; D405 mm	Trụ đứng	HL 500T-4	Trung Quốc	Tốt
	Kích 2 chiều 500 tấn H490 mm ; D405 mm	Trụ đứng	HL 500T-5	Trung Quốc	Tốt
	Đồng hồ áp suất 60 MPa (d = 0.5 MPa)	2009F464-33	250101676	Trung Quốc	Tốt
	Bơm điện 2 chiều ZB4-500	ZB4-500	YE2-100L2-4	Trung Quốc	Tốt
	Bơm điện 2 chiều	GMYL-90L2-4B34	2501HPP0411753	Việt Nam	Tốt
10	**Thiết bị thuỷ lực bộ 400 tấn**				
	Kích 1 chiều 400 tấn H360 mm ; D350 mm	Trụ đứng	150517	Trung Quốc	Tốt
	Kích 1 chiều 400 tấn H360 mm ; D350 mm	Trụ đứng	150517-2	Trung Quốc	Tốt
	Kích 1 chiều 400 tấn H360 mm ; D350 mm	Trụ đứng	150517-3	Trung Quốc	Tốt
	Kích 1 chiều 400 tấn H360 mm ; D350 mm	Trụ đứng	150517-4	Trung Quốc	Tốt
	Đồng hồ áp suất 60 MPa (d = 0.5 MPa)	2009F464-33	250101673	Trung Quốc	Tốt
	Đồng hồ áp suất 60 MPa (d = 0.5 MPa)	2009F464-33	240702358	Trung Quốc	Tốt
	Bơm điện 1 chiều (4 đường dầu)	-	26953261	Nhật Bản	Tốt
11	**Thiết bị thuỷ lực bộ 300 tấn**				
	Kích 1 chiều 300 tấn H340 mm; D300 mm	Trụ đứng	270607	Trung Quốc	Tốt
	Đồng hồ áp suất 60 MPa (d = 0.5 MPa)	2009F464-33	240702280	Trung Quốc	Tốt
	Bơm điện 1 chiều	TLP HH B-630B	-	Trung Quốc	Tốt
12	**Thiết bị thuỷ lực bộ 250 tấn**				
	Kích 2 chiều 250 tấn H460 mm ; D270 mm	Trụ đứng	2	Trung Quốc	Tốt
	Đồng hồ áp suất 60 MPa (d = 0.5 MPa)	2009F464.33	240702301	Trung Quốc	Tốt
	Bơm điện 2 chiều	TLP HH B-630B	-	Trung Quốc	Tốt
13	**Thiết bị thuỷ lực bộ 100 tấn**				
	Kích 2 chiều 100 tấn H360 mm ; D170 mm	Trụ đứng	100413	Nhật	Tốt
	Đồng hồ áp suất 60 MPa (d = 0.5 MPa)	2009F464-33	250101701	Trung Quốc	Tốt
	Bơm tay 2 chiều	-	49006.5	Nhật	Tốt
	THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM MẶT ĐƯỜNG - BIỂN BÁO				
14	Máy đo độ phát sáng sơn kẻ đường 0/45	MN-R	701547	Trung Quốc	Tốt

STT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ	Model/Type	Serial Number	Nơi sản xuất	Tình trạng hoạt động
15	Máy đo độ phát sáng biển báo giao thông	LA-101C	12283	Trung Quốc	Tốt
16	Thiết bị đo phản quang sơn kẻ đường	LA-302E	23178	Trung Quốc	Tốt
17	Thiết bị đo chiều dày sơn kẻ đường	950A	230319	Trung Quốc	Tốt
18	Thiết bị đo độ bám dính Pull off	LR-6000C	L172270014	Trung Quốc	Tốt
19	Thiết bị đo độ bám dính Pull off	ZQS6-2000	202401	Trung Quốc	Tốt
20	Thiết bị con lắc Anh	BM-III	21170	Trung Quốc	Tốt
21	Nhiệt kế điện tử	TP101	-	Trung Quốc	Tốt
22	Máy đo màu	DS-700D	CMD1C1750	Trung Quốc	Tốt
23	Thiết bị đo độ bằng phẳng theo chỉ số độ gồ ghề quốc tế IRI	ROUGHOMETER	0048	ARRB GROUP (ÚC)	Tốt
	THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM KẾT CẤU THÉP				
24	Thiết bị siêu âm mối hàn OLYMPUS (UT)	EPOCH600	160941805	USA	Tốt
25	Gông Yoke thử từ (MT)	MP-A2D	MP3445	Korea	Tốt
26	Máy đo chiều dày lớp sơn phủ mạ kẽm	MP0R	000083948	Germany	Tốt
27	Phương tiện đo lực siết Bu lông (Cần siết lực) 70 ÷ 350Nm	F0025-30	-	C-MART (Đài Loan)	Tốt
28	Phương tiện đo lực siết Bu lông (Cần siết lực) 0 ÷ 1000Nm	AQP-B61000	0113020073	LICOTA (Đài Loan)	Tốt
	THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM KẾT CẤU BTCT				
29	Máy siêu âm bê tông Proceq	-	242525	Thuỷ Sĩ	Tốt
30	Thiết bị thử cường độ bê tông bằng phương pháp bật nảy Proceq	N-34	163838	Thuỷ Sĩ	Tốt
31	Máy dò định vị cốt thép	ZBL-R630A	R42002006WE	Trung Quốc	Tốt
	THIẾT BỊ QUAN TRẮC - KIỂM ĐỊNH THỬ TẢI				
32	Thiết bị đọc (tiếp nhận tín hiệu) cảm biến	ACE-800 VW	81087	Korea	Tốt
II	**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM TRONG PHÒNG**				
33	Máy kéo nén đa năng WDS-100 (1 kN)	WDS-100	230842	Trung Quốc	Tốt
34	Máy kéo nén đa năng WDS-500 (5 kN)	WDS-500	230843	Trung Quốc	Tốt
35	Máy kéo nén đa năng RTF-1325 (25 kN)	RTF-1325	-	Trung Quốc	Tốt
36	Máy kéo nén đa năng WDW100 (100 kN) + Bộ điều khiển + máy tính	WDW100	19031122	Trung Quốc	Tốt
37	Máy kéo nén đa năng WEW-1000C (1000 kN) + Bộ điều khiển + máy tính	WEW-1000C	2403281	Trung Quốc	Tốt
38	Máy kéo nén đa năng WE-1000B	WE-1000B	909107	Trung Quốc	Tốt
39	Máy kéo nén đa năng WES-1000B	WES-1000B	1906926	Trung Quốc	Tốt
40	Máy quang phổ phân tich hóa vật liệu kim loại	M5000	-	FPI Trung Quốc	Tốt
41	Thiết bị phun sương (muối/axit) kiểm tra độ bền chống ăn mòn kim loại	-	-	Trung Quốc	Tốt
42	Máy đo độ cứng kim loại	LHRS-150	B002190805012	LEEB Trung Quốc	Tốt
43	Máy đo độ cứng kim loại	HST-HSV30P	C02025128303	KASON Trung Quốc	Tốt
44	Máy thử va đập kim loại	JBW-500B	26010616	Trung Quốc	Tốt
45	Máy nén Bê tông YAW-2000D	YAW-2000D	2402113	Trung Quốc	Tốt
46	Máy nén Bê tông JYE-2000	JYE-2000	0309A	Trung Quốc	Tốt
47	Máy nén Bê tông TYA-2000	TYA-2000	176	Trung Quốc	Tốt
48	Máy nén Bê tông TYA-2000	TYA-2000	424	Trung Quốc	Tốt
49	Máy nén Bê tông ELE/1500	ELE/1500	19128	Trung Quốc	Tốt
50	Máy nén vữa YAW- 300G	YAW-300G	2402111	Trung Quốc	Tốt
51	Máy nén vữa TYA-300C	TYA-300C	056	Trung Quốc	Tốt

STT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ	Model/Type	Serial Number	Nơi sản xuất	Tình trạng hoạt động
52	Máy nén vữa TYA-100C	TYA-100C	013	Trung Quốc	Tốt
53	Thiết bị thí nghiệm khả năng chịu lực cắt chân cắm đinh phản quang	BGD 305	3052302009	Trung Quốc	Tốt
54	Bộ thí nghiệm nén song chắn rác, nắp hố ga (Bộ kích thuỷ lực và đầu đọc lực - 60 tấn)	Trụ đứng	606	Trung Quốc	Tốt
55	Phương tiện đo lực nén (Bộ kích thuỷ lực và đồng hồ áp suất)	Trụ đứng	150517/ 250101673	Việt Nam	Tốt
56	Phương tiện đo lực nén (Bộ kích thuỷ lực và đồng hồ áp suất)	Trụ đứng	38/6097404	Việt Nam	Tốt
57	Bộ thiết bị thí nghiệm gối cầu (Kích thuỷ lực 1000 tấn)	TA-1000	20620	Việt Nam	Tốt
58	Bộ thiết bị thí nghiệm gối cầu (Kích thuỷ lực 100 tấn)	TA-100	-	Việt Nam	Tốt
59	Thiết bị thí nghiệm kháng OZON gối cầu (Tủ nhiệt âm)	HYN-CY	DG-2003121001	HONGJIN Trung Quốc	Tốt
60	Thiết bị thử nghiệm va đập màng sơn	BGD 305	3052302009	Trung Quốc	Tốt
61	Máy mài mòn sơn	HS-TABER	20230327001	Trung Quốc	Tốt
62	Máy đo chiều dày lớp sơn phủ, mạ kẽm	MP0R	000083948	GERMANY	Tốt
63	Máy đo chiều dày lớp sơn phủ	TCVN-CT200F	-	Trung Quốc	Tốt
64	Thiết bị thí nghiêm độ bền rửa trôi màng sơn	BGD 526	5262303002	Trung Quốc	Tốt
65	Thiết bị thí nghiệm đo thời gian khô hoàn toàn	-	-	Trung Quốc	Tốt
66	Dao cắt kiểm tra độ bám dính	QFH	12283	Trung Quốc	Tốt
67	Thiết bị thử uốn màng sơn	QTY-32	1222	Trung Quốc	Tốt
68	Thước đo độ mịn màng sơn	QXD	-	Trung Quốc	Tốt
69	Máy đo độ nhớt LICHEN	LND-1	0809	Trung Quốc	Tốt
70	Thiết bị đo độ cứng bột bả	BGD 509	5092507006	Trung Quốc	Tốt
71	Thiết bị xác định khả năng chịu tia cực tím, nhiệt độ và độ ẩm	HZ-2001	202211280301	LYXYAN Trung Quốc	Tốt
72	Máy thí nghiệm thấm vải địa kỹ thuật	YT010	HB101A190367	Trung Quốc	Tốt
73	Thiết bị đo chiều dày vải địa Mitutoyo	ID-C125 XB	16001987	Nhật Bản	Tốt
74	Máy nén CBR-III	CBR-III	2312078	Trung Quốc	Tốt
75	Máy nén CBR-11	CBR-11	112	Trung Quốc	Tốt
76	Máy nén CBR-2	CBR-2	E2605	Trung Quốc	Tốt
77	Máy nén MARSHALL - LWD-3A	LWD-3A	2811	Trung Quốc	Tốt
78	Máy nén MARSHALL - LWD-1	LWD-1	A2719	Trung Quốc	Tốt
79	Máy nén CBR/MARSHALL - LWD-1	LWD-1	02230112	Trung Quốc	Tốt
80	Bể điều nhiệt	HHW-2	-	Trung Quốc	Tốt
81	Bể điều nhiệt	DHC-57	0315	Trung Quốc	Tốt
82	Tủ nhiệt (Tủ âm sâu)	DW-40W100	-	CAREBIOS Trung Quốc	Tốt
83	Tủ soi màu	T60(5)	424606	TILO Trung Quốc	Tốt
84	Bộ thí nghiệm chùng ứng suất KELI	XK3118T1	181131	KELI Trung Quốc	Tốt
85	Bộ thí nghiệm chùng ứng suất LPL400	XK3118T1	2304001/ 22123103H5	KOREA	Tốt
86	Máy thử nhiệt độ bắt lửa nhựa đường	SYD-3536	-	Trung Quốc	Tốt
87	Máy thử nhiệt độ hoá mềm nhựa đường	DF-12	161033A	Trung Quốc	Tốt
88	Máy thử nhiệt độ hoá mềm nhựa đường BTU TEST	LHDF-8	251113	Trung Quốc	Tốt

STT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ	Model/Type	Serial Number	Nơi sản xuất	Tình trạng hoạt động
89	Máy thí nghiệm độ kim lún nhựa đường Matest	BO57-11	B057-11/AG/0097	Italia	Tốt
90	Thiết bị đo giãn dài nhựa đường	LYS-1	-	Trung Quốc	Tốt
91	Máy thí nghiệm độ nhớt saybolt	SYD-0623	7296	SHENGXING Trung Quốc	Tốt
92	Bộ thí nghiệm độ nhớt brookfield nhựa đường	NKY-25	N2503322	Trung Quốc	Tốt
93	Thiết bị thí nghiệm tổn thất nhựa bitum (Tủ nhiệt LBH)	LBH-1	06	Trung Quốc	Tốt
94	Máy đo độ nhớt động học nhựa đường (Bể điều nhiệt)	SYD265E	23043848	Trung Quốc	Tốt
95	Thiết bị xác định hàm lượng PARAPHIN (Bể điều nhiệt)	WSY-010A	230419	Trung Quốc	Tốt
96	Thiết bị thí nghiệm vệt hằn bánh xe	LHCZ-8	2303546	KEDA Trung Quốc	Tốt
97	Bộ thiết bị thí nghiệm chưng cất nhũ tương	CCNT	24009	Việt Nam	Tốt
98	Bộ thiết bị thí nghiệm chưng cất nhựa lỏng	SN-DZTW-500ML	Y01202311435	SUNNE (Đài Loan)	Tốt
99	Máy chiếc nhựa HCT-2	HCT-2	1206	Trung Quốc	Tốt
100	Máy chiếc nhựa ALFA 3000g	-	A-031/30	Việt Nam	Tốt
101	Thiết bị thí nghiệm điện tích hạt	SYD-0653	7297	SHENGXING Trung Quốc	Tốt
102	Máy đo PH	XS	-	Italia	Tốt
103	Máy đo độ cứng cao su, chất dẻo SHORE D - TECLOCK	GS-702N TYPE D	24307	TECLOCK (Nhật Bản)	Tốt
104	Thiết bị đo độ giãn nở (Autoclave)	YZF-2S	312511868	Trung Quốc	Tốt
105	Kính hiển vi đo lường	GX51F	8E17379	OLYMPUS Nhật Bản	Tốt
106	Bộ thí nghiệm thử áp lực nước (Áp kế kiểu lò xo)	-	-	PRO-INSTRUMENT ĐÀI LOAN	Tốt
107	Lò nung	SX2-4-10	-	Trung Quốc	Tốt
108	Lò nung	SX2-12-10	35837	Trung Quốc	Tốt
109	Lò nung	SX2-12-12	35814	Trung Quốc	Tốt
110	Tủ sấy 300 độ	101-3A	36375	Trung Quốc	Tốt
111	Tủ sấy 101-2	101-2	06993	Trung Quốc	Tốt
112	Tủ sấy 101-2	101-2	0810284	Trung Quốc	Tốt
113	Tủ sấy 101-1A	101-1A	36375	Trung Quốc	Tốt
114	Tủ sấy 101-1A	101-1A	30206	Trung Quốc	Tốt
115	Tủ sấy 101	101-	-	Trung Quốc	Tốt
116	Tủ sấy	JC-1013A	20250757	CHINA	Tốt
117	Tủ sấy	9053-B2	40060008	CHINA	Tốt
118	Bộ thí nghiệm đo E bằng tấm ép cứng (Bộ kích thuỷ lực và đồng hồ áp suất)	T30S12.5	14909.13	OSAKAJACK (Nhật Bản)	Tốt
119	Máy thử thấm ION CLO	NJ-DTL-6	010-62552726	NAIJIU Trung Quốc	Tốt
120	Máy thử thấm bê tông HS-40	HS-40	180725	TATECHCO (Việt Nam)	Tốt
121	Máy thử thấm bê tông HS-40	HS-40	180726	TATECHCO (Việt Nam)	Tốt
122	Máy thử thấm bê tông HS-40	HS-40	180730	TATECHCO (Việt Nam)	Tốt

STT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ	Model/Type	Serial Number	Nơi sản xuất	Tình trạng hoạt động
123	Máy thử thấm bê tông HS-40	HS-40	180732	TATECHCO (Việt Nam)	Tốt
124	Máy thử thấm bê tông HS-40	HS-40	180733	TATECHCO (Việt Nam)	Tốt
125	Máy thử thấm bê tông HS-4	HS-4	310	Trung Quốc	Tốt
126	Bộ thí nghiệm bọt khí hỗn hợp bê tông	HC-7L	-	Trung Quốc	Tốt
127	Hệ thống thiết bị thí nghiệm nén 3 trục bán tự động Nanjing TKA	TTS-3T	261010	Trung Quốc	Tốt
128	Máy đùn mẫu nguyên trạng TNT	80-1000 40	-	TAIWAN	Tốt
129	Máy nén cố kết tự động Shaoxing Rogna	GZQ-1EH	260122-1	Trung Quốc	Tốt
130	Máy cắt phẳng BTU TEST	ZJ-1A	20260112	Trung Quốc	Tốt
131	Máy nén đất 1 trục nở hông	YYW-2	R0123	Trung Quốc	Tốt
132	Máy mài mòn sâu của gạch	TA-75	190623	Việt Nam	Tốt
133	Máy mài mòn của đá TATECHCO	-	18912	Việt Nam	Tốt
134	Máy mài mòn bề mặt gạch phủ men TATECHCO	LM-8	19017	Việt Nam	Tốt
135	Máy kiểm tra độ mài mòn bê tông	TA-30	251101	TATECHCO (Việt Nam)	Tốt
136	Máy mài mòn Los angeles	MH-II	2312056	Trung Quốc	Tốt
137	Thiết bị căng kéo đồng bộ cáp DUL 7000 tấn	-	-	Trung Quốc	Tốt
138	Máy chia khắc vạch (dấu) đo độ giãn dài cốt thép	BJ5-10	251108	Trung Quốc	Tốt
139	Máy đục bê tông nhựa	DZG03-15	-	Dong Cheng Trung Quốc	Tốt
140	Bộ thiết bị Strainnoptics Lazer GASP thí nghiệm đo ứng suất bề mặt kính	-	-	Trung Quốc	Tốt
141	Thiết bị gia công mẫu BTN thí nghiệm vệt hằn bánh xe	LCCX-2	2303845	KEDA Trung Quốc	Tốt
142	Bộ thiết bị xác định góc nghỉ tự nhiên của đất rời	-	-	Việt Nam	Tốt
143	Hộp thử thấm đất BTU test	TST-55	-	Trung Quốc	Tốt
144	Bảng thử thấm đất (áp lực nước thay đổi)	-	-	Việt Nam	Tốt
145	Hộp thử thấm cát BTU test (áp lực nước không thay đổi)	TST-70	-	Trung Quốc	Tốt
146	Bộ thí nghiệm Bentonite	-	-	Trung Quốc	Tốt
147	Bộ thí nghiệm lực cắt tĩnh bentonite	-	-	Trung Quốc	Tốt
148	Bộ thí nghiệm xác định độ dày áo sét bentonite	-	-	Trung Quốc	Tốt
149	Bộ thí nghiệm ép chẻ 101mm	-	-	Trung Quốc	Tốt
150	Thiết bị kiểm tra độ xoè vữa xi măng	NLD-2	-	Trung Quốc	Tốt
151	Máy trộn vữa	JJ-5	-	Trung Quốc	Tốt
152	Máy trộn mẫu thiết kế bê tông nhựa	TBTBH-20	-	Trung Quốc	Tốt
153	Máy đầm marshall	YZ-B5	2431	Trung Quốc	Tốt
154	Máy đầm Proctor	DZY-II	0220206	Trung Quốc	Tốt
155	Máy mài cao su Bosch	GBG60-20	-	Trung Quốc	Tốt
156	Máy và khuôn cắt mẫu (Cao su) hình quả tạ	-	-	Việt Nam	Tốt
157	Máy mài kim loại	MM491G	23080189	Nhật Bản	Tốt
158	Máy mài kim loại	GBG60-20 3601B7A4K0	904000205	GERMANY	Tốt
159	Máy khoan lỗ DRILL PRESS	CH-13	-	Trung Quốc	Tốt
160	Bộ đo chiều dày Tôn đồng hồ 10mm	-	7301	Nhật Bản	Tốt
161	Bộ khung thử va đập kính	-	-	Việt Nam	Tốt

STT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ	Model/Type	Serial Number	Nơi sản xuất	Tình trạng hoạt động
162	Bộ khung thí nghiệm bi rơi	-	-	Việt Nam	Tốt
163	Bộ thí nghiệm chảy dẻo	-	-	Việt Nam	Tốt
164	Dụng cụ thí nghiệm vica xi măng	-	-	Việt Nam	Tốt
165	Bộ chụp thử áp lực nước D315mm, D400mm	-	-	Việt Nam	Tốt
166	Bộ thí nghiệm thử áp lực nước (Áp kế kiểu lò xo)	LÒ XO	-	PRO-INSTRUMENT ĐÀI LOAN	Tốt
167	Bộ thí nghiệm Bentonite	-	-	Trung Quốc	Tốt
168	Máy đo điện trở tiếp đất KYORITSU	KEW 4105A	W8228303	Thái Lan	Tốt
169	Máy đo điện trở tiếp đất KYORITSU	KEW 4105A	W8105306	Thái Lan	Tốt
170	Cân phân tích AND 152g (0.0001g)	HR-150A	6A76001050	Nhật Bản	Tốt
171	Cân phân tích OHAUS 210g (0.0001g)	PAJ1003	B801525704	Nhật Bản	Tốt
172	Cân phân tích 220g (0.0001g)	FA2204	TTS250618079	TAIWAN	Tốt
173	Cân ELECTRONIC BALANCE 320g ; 0.01g	-	20239652	Nhật Bản	Tốt
174	Cân ADN 600g; 0.01g	EK-600	-	Nhật Bản	Tốt
175	Cân 950g, 0.01g	-	20035683690	Nhật Bản	Tốt
176	Cân điện tử AND - 1.2kg (0.1g)	-	J8061278	Nhật Bản	Tốt
177	Cân Shinko 1200g (0.01g)	-	-	Nhật Bản	Tốt
178	Cân điện tử KB-TBED-3000	KB-TBED-3000	20	FURI GROUP Trung Quốc	Tốt
179	Cân điện tử VIBRA TPS30	VIBRA TPS30	172703806	Nhật Bản	Tốt
180	Cân điện tử VIBRA 4.0 kg (0.01g)	-	-	Trung Quốc	Tốt
181	Cân điện tử 5000g (0.01g)	JM-BJS50002	20	Trung Quốc	Tốt
182	Cân điện tử 7500g (0.1g)	DS	1603081990	DIGI - JAPAN	Tốt
183	Cân điện tử 25 kg	-	-	JAPAN	Tốt
184	Cân điện tử VIBRA SHINKO- 30 kg	-	160614317	Nhật Bản	Tốt
185	Cân điện tử ELECTRONIC BALANCE - 30 kg	-	...09018	Nhật Bản	Tốt
186	Cân điện tử WEIGHT- 30 kg	-	150248	Nhật Bản	Tốt
187	Cân điện tử VIBRA HAW 30	VIBRA HAW 30	140105116	Nhật Bản	Tốt
188	Cân điện tử VIBRA - 15 kg	GS-ALC15	7138564520	Nhật Bản	Tốt
189	Cân điện tử OHAUS- 15 kg	BC15	80145351	Mỹ	Tốt
190	Cân điện tử OHAUS- 15 kg	BC15	8025420014	Mỹ	Tốt
191	Cân điện tử OHAUS- 15 kg	BC15	8025080101	Mỹ	Tốt
192	Cân điện tử OHAUS- 15 kg	BC15	8025457093	Mỹ	Tốt
193	Cân điện tử OHAUS- 15 kg	BC15	5025150173	Mỹ	Tốt
194	Cân điện tử - 30 kg	UWA-N	TTS250618761	UTE Đài Loan	Tốt
195	Cân điện tử - 30 kg	UWA-N	TTS250618762	UTE Đài Loan	Tốt
196	Cân điện tử - 30 kg	UWA-N	TTS250618763	UTE Đài Loan	Tốt
197	Cân điện tử VIBRA TBS30	VIBRA TBS30	172703804	Nhật Bản	Tốt
198	Cân điện tử OHAUS 300kg	T31P	0022154-6MJ	Mỹ	Tốt
199	Nồi chưng cất HEATING MANTLES	-	-	Trung Quốc	Tốt
200	Nồi chưng cất	TC-15	-	Trung Quốc	Tốt
201	Máy (bàn) giằng vữa xi măng	NLD-2	39	Trung Quốc	Tốt
202	Dụng cụ xác định góc nghỉ tự nhiên của cát	-	-	Việt Nam	Tốt

STT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ	Model/Type	Serial Number	Nơi sản xuất	Tình trạng hoạt động
203	Bộ thí nghiệm xác định độ góc cạnh của cốt liệu thô	-	-	Việt Nam	Tốt
204	Bộ thí nghiệm đương lượng cát	-	-	Trung Quốc	Tốt
205	Bộ thí nghiệm khối lượng riêng của cát	-	-	Việt Nam	Tốt
206	Bộ nhổ dính bám sơn D50mm	-	-	Việt Nam	Tốt
207	Bộ nhổ dính bám sơn V50x50mm	-	-	Việt Nam	Tốt
208	Bộ nhổ dính bám sơn V50x95mm	-	-	Việt Nam	Tốt
209	Bộ dao gia công gối cầu cao su	-	-	Việt Nam	Tốt
210	Bộ thí nghiệm giới hạn chảyVaxiliep	-	-	Việt Nam	Tốt
211	Bộ thí nghiệm đo độ nhám mặt đường	-	-	Việt Nam	Tốt
212	Bộ vòng lực	-	-	Trung Quốc	Tốt
213	Bộ bác nhổ neo	-	-	Việt Nam	Tốt
214	Bộ nem nhổ neo ϕ10, 16,18, 20, 25, 30,36	-	-	Việt Nam	Tốt
215	Bộ thí nghiệm độ chặt K phương pháp dao đai	-	-	Việt Nam	Tốt
216	Bộ thí nghiệm độ chặt K phương pháp rót cát	-	-	Việt Nam	Tốt
217	Cần đo E Benkelman tỉ lệ 1-2	-	-	Việt Nam	Tốt
218	Bộ thí nghiệm CBR hiện trường + vòng lực	-	-	Trung Quốc	Tốt
219	Cần đo chuyển vị nắp hố ga	-	-	Việt Nam	Tốt
220	Kích thuỷ lực 1 chiều 60 tấn	-	RCH606	Trung Quốc	Tốt
221	Kích thuỷ lực 1 chiều 40 tấn	-	G03019	Trung Quốc	Tốt
222	Kích thuỷ lực 1 chiều 12 tấn	-	B1717K	Trung Quốc	Tốt
223	Kích đôi thủy lực 10 tấn	-	-	Trung Quốc	Tốt
224	Kích thuỷ lực 1 chiều 8 tấn	-	-	Trung Quốc	Tốt
225	Kích thuỷ lực 1 chiều 5 tấn	-	B3518K	Trung Quốc	Tốt
226	Bộ hút chân không + nồi	SXT-1A	-	Nhật Bản	Tốt
227	Bơm điện AH-1/2	-	74989S	Nhật Bản	Tốt
228	Bơm ZB4-500	-	-	Việt Nam	Tốt
229	Bộ bơm thử áp lực nước	-	-	Việt Nam	Tốt
230	Máy trộn bê tông	-	-	Việt Nam	Tốt
231	Máy khoan lõi M2Q21	M2Q21	8060039	Trung Quốc	Tốt
232	Máy khoan lõi LY-150	LY-150	710278	Trung Quốc	Tốt
233	Máy khoan lõi HILTI D162 mm	DD 120 01	002716	Trung Quốc	Tốt
234	Máy khoan lõi D250 mm	DZZ02-250	125030403245	Dong Cheng Trung Quốc	Tốt
235	Máy khoan lõi D350 mm	-	-	Trung Quốc	Tốt
236	Máy cắt	PLC-VSM3.012	-	Trung Quốc	Tốt
237	Bếp điện	-	-	Trung Quốc	Tốt
238	Quả nặng thử va đập (0.5; 1.0; 1.25; 1.375; 1.5; 1.6; 1.75; 2.0; 2.25; 2.5; 2.75; 3.2; 3.75; 4.0 ;5.0; 5.75; 6.3; 8.0; 10.0; 12.5) kg	-	-	Trung Quốc	Tốt
239	Bộ gối uốn bê tông	-	-	Trung Quốc	Tốt
240	Bộ gối uốn thạch cao	-	-	Trung Quốc	Tốt
241	Bộ gối uốn gạch	-	-	Trung Quốc	Tốt
242	Bộ gối uốn gỗ	-	-	Trung Quốc	Tốt
243	Bộ gối uốn thép	-	-	Trung Quốc	Tốt
244	Bộ dao đục lỗ	-	-	Trung Quốc	Tốt
245	Bộ ngàm kẹp máy kéo thép từ (0–ϕ13)μμ; (ϕ13–ϕ26)μμ; (ϕ26 – ϕ40)μμ	-	-	Trung Quốc	Tốt
246	Bộ ngàm kẹp kéo cáp	-	-	Trung Quốc	Tốt
247	Bộ ngàm kéo cáp tải	-	-	Trung Quốc	Tốt

STT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ	Model/Type	Serial Number	Nơi sản xuất	Tình trạng hoạt động
248	Bộ gối uốn thép đường kính (192, 170, 155, 150, 140, 130, 120, 108, 90, 80, 72, 60, 64 , 55, 56, 50, 48, 42, 41, 40, 36, 32, 30)	-	-	Trung Quốc	Tốt
249	Bộ gá uốn vữa (40x40x160)mm	-	-	Trung Quốc	Tốt
250	Bộ gá mẫu gạch tự chèn (60x120)mm	-	-	Trung Quốc	Tốt
251	Khuôn CBR	-	-	Việt Nam	Tốt
252	Bộ ngàm kéo dính bám cao su	-	-	Trung Quốc	Tốt
253	Bộ khuôn thủng thanh vải địa kỹ thuật	-	-	Trung Quốc	Tốt
254	Bộ khuôn CBR vải địa kỹ thuật	-	-	Trung Quốc	Tốt
255	Bộ ngàm kẹp xé rách hình thang vải địa kỹ thuật	-	-	Trung Quốc	Tốt
256	Bộ ngàm kẹp kéo vải địa kỹ thuật	-	-	Trung Quốc	Tốt
257	Bộ ngàm tròn kéo vải địa kỹ thuật	-	-	Trung Quốc	Tốt
258	Dao cắt gia công vải địa kỹ thuật D100	-	-	Trung Quốc	Tốt
259	Khuôn đầm cấp phối gia cố xi măng	-	-	Việt Nam	Tốt
260	Bộ ép chẻ	-	-	Việt Nam	Tốt
261	Cốc thí nghiệm kim lún nhựa đường	-	-	Việt Nam	Tốt
262	Nhiệt kế bằng thép 250	-	-	Trung Quốc	Tốt
263	Nhiệt kế bằng thép 100	-	-	Trung Quốc	Tốt
264	Bàn cắt gạch men	-	-	Việt Nam	Tốt
265	Thước thuỷ	-	-	Việt Nam	Tốt
266	Thước kẹp điện tử Mitutoyo tử 0.0mm ÷ 150mm	-	7414575	Nhật Bản	Tốt
267	Thước kẹp điện tử PRO-MAX 32.40mm	-	-	Nhật Bản	Tốt
268	Thước kẹp cơ 200 mm	-	-	Nhật Bản	Tốt
269	Thước lá 1000 mm	-	-	Việt Nam	Tốt
270	Thước kẹp MTTUTOYO	CD-30C	1095822	Nhật Bản	Tốt
271	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	WSF129	Nhật Bản	Tốt
272	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	WSF151	Nhật Bản	Tốt
273	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	WSZ389	Nhật Bản	Tốt
274	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	WSZ368	Nhật Bản	Tốt
275	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	WSF150	Nhật Bản	Tốt
276	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	WFB466	Nhật Bản	Tốt
277	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	WSZ360	Nhật Bản	Tốt
278	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	WTQ039	Nhật Bản	Tốt
279	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	ESE672	Nhật Bản	Tốt
280	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	WET304	Nhật Bản	Tốt
281	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	WSF146	Nhật Bản	Tốt
282	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	WSZ363	Nhật Bản	Tốt
283	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	WSZ364	Nhật Bản	Tốt
284	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	WSZ347	Nhật Bản	Tốt
285	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	LFR347	Nhật Bản	Tốt
286	Đồng hồ so MTTUTOYO	3058S-19	JMP567	Nhật Bản	Tốt
287	Đồng hồ so MTTUTOYO	3062S-19	XJG396	Nhật Bản	Tốt
288	Đồng hồ so MTTUTOYO	3062S-19	XJG397	Nhật Bản	Tốt
289	Đồng hồ so MTTUTOYO	3062S-19	XFL449	Nhật Bản	Tốt
290	Đồng hồ so MTTUTOYO	3062S-19	WQQ003	Nhật Bản	Tốt
291	Đồng hồ so MTTUTOYO	ID-C125 XB	16001987	Nhật Bản	Tốt
292	Đồng hồ so MTTUTOYO	2046S	AGSY00	Nhật Bản	Tốt
293	Đồng hồ so MTTUTOYO	2046S	AGSY07	Nhật Bản	Tốt
294	Đồng hồ so MTTUTOYO	2046S	AGSY15	Nhật Bản	Tốt
295	Đồng hồ so MTTUTOYO	2046S	AGSY17	Nhật Bản	Tốt

STT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ	Model/Type	Serial Number	Nơi sản xuất	Tình trạng hoạt động
296	Đồng hồ so MTTUTOYO	2046S	AGSY21	Nhật Bản	Tốt
297	Đồng hồ so MTTUTOYO	2046S	AGSY99	Nhật Bản	Tốt
298	Đồng hồ so GUANGLU	MC02000212	4121492	Trung Quốc	Tốt
299	Đồng hồ so GUANGLU	MC02000212	4121760	Trung Quốc	Tốt
300	Đồng hồ lo xo SHAN 30mm	-	G12101	Hàn Quốc	Tốt
301	Đồng hồ lo xo SHAN 30mm	-	H150703	Hàn Quốc	Tốt
302	Đồng hồ lo xo SHAN 30mm	-	F29894	Hàn Quốc	Tốt
303	Đồng hồ so GUANGLU 10mm	cơ	71203330	Trung Quốc	Tốt
304	Đồng hồ so GUANGLU 10mm	-	80629502	Trung Quốc	Tốt
305	Đồng hồ so GUANGLU 10mm	-	140170235	Trung Quốc	Tốt
306	Đồng hồ so LINKS 10mm	-	66819	Trung Quốc	Tốt
307	Đồng hồ so YUJIN 10mm	-	077130	Trung Quốc	Tốt
308	Đồng hồ so USSR 10mm	-	162431	Trung Quốc	Tốt
309	Đồng hồ so GUANGLU 10mm	-	71203330	Trung Quốc	Tốt
310	Đồng hồ so GUANGLU 10mm	-	80629502	Trung Quốc	Tốt
311	Đồng hồ so GUANGLU 10mm	-	140170235	Trung Quốc	Tốt
312	Đồng hồ lo xo 5mm	-	-	Trung Quốc	Tốt
313	Mẫu DAC lỗ 1.5mm	-	-	Việt Nam	Tốt
314	Mẫu DAC lỗ 2.5mm	-	-	Việt Nam	Tốt
315	Bộ sàng D300: (20; 10; 5; 2; 1; 0.5; 0.25; 0.1mm ; đáy + nắp)	-	-	Trung Quốc	Tốt
316	Bộ sàng D300 mắt sàng :(75; 50; 40; 37,5; 25; 20; 19; 16; 10; 9,5; 4,75; 2,36; 1,18; 0,63; 0,315; 0,15; 0,075; 1,7; 0,5; 0,425)mm; đáy; nắp	-	-	Việt Nam	Tốt
317	Bộ sàng D200 mắt sàng : 25;19; 12,5; 10; 9; 5; 4,75; 2,36; 2; 1,25; 1; 0,6; 0,5; 0,3; 0,25; 0,15; 0,09; 0,075; đáy; nắp	-	-	Việt Nam	Tốt
318	Bộ Sàng D300: (25; 19; 16; 12.5; 9.5; 4.75; 2.36; 1.18; 0.6; 0.3; 0.15; 0.075; đáy; nắp)	-	-	Trung Quốc	Tốt
319	Bộ sàng D300: (25;19; 16; 12,5(2); 9,5(2); 4,75; 2,36(2); 1,18(2); 0,6; 0,3; 0,15; 0,075; đáy + nắp)	-	-	Trung Quốc	Tốt
320	Sàng 0.850mm và đáy	-	-	Trung Quốc	Tốt
321	Sàng tiêu chuẩn1.4mm và đáy	-	-	Trung Quốc	Tốt
322	Phễu làm thể tích xốp cát	-	-	Việt Nam	Tốt
323	Thùng đong 1L, 2L, 5L, 10L, 20L	-	-	Việt Nam	Tốt
324	Khuôn vữa (4x4x16)cm; (5x5x5)cm; (7x7x7)cm	-	-	Việt Nam	Tốt
325	Bộ nén dập xi lanh D75, D150	-	-	Việt Nam	Tốt
326	Khuôn đầm BTN	-	-	Việt Nam	Tốt
327	Dao vòng Φ61.8mmx20mm	-	-	Trung Quốc	Tốt
328	Dao vòng nhỏ, trung, lớn 1000, 3000	-	-	Việt Nam	Tốt
329	Chày đầm lớn	-	-	Việt Nam	Tốt
330	Bộ cối chày đồng	-	-	Việt Nam	Tốt
331	Cối chày sứ Φ160mm	-	-	Trung Quốc	Tốt
332	Nhớt kế thuỷ tinh	-	-	Trung Quốc	Tốt
333	Kính lúp	-	-	Trung Quốc	Tốt
334	Hộp nhôm đựng mẫu đất	-	-	Trung Quốc	Tốt
335	Ống đong thuỷ tinh 250ml, 100ml ,500ml	-	-	Trung Quốc	Tốt

STT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ	Model/Type	Serial Number	Nơi sản xuất	Tình trạng hoạt động
336	Cốc thuỷ tinh 50ml, 100ml, 250ml, 500ml, 1000ml	-	-	Trung Quốc	Tốt
337	Bình định mức thuỷ tinh 100ml, 250ml, 500ml, 1000ml	-	-	Trung Quốc	Tốt
338	Bình cầu thuỷ tinh	-	-	Trung Quốc	Tốt
339	Bình tam giác thuỷ tinh	-	-	Trung Quốc	Tốt
340	Đũa thuỷ tinh	-	-	Trung Quốc	Tốt
341	Ống nghiệm thuỷ tinh	-	-	Trung Quốc	Tốt
342	Pipet thuỷ tinh	-	-	Trung Quốc	Tốt
343	Và nhiều công cụ, dụng cụ, phụ kiện, nguyên nhiên liệu, hoá chất khác…				

CÔNG TY TNHH ĐT XÂY DỰNG VÀ TM HỢP LONG

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HỢP LONG

GIÁM ĐỐC

Lê Thanh Phong